TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2020/QĐST - HNGĐ	*Y, ngày 27 tháng 04 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Kim N, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 04 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 04 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Kim N và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Kim N và chị Nguyễn Thị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Kim N và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là Nguyễn Kim C, sinh ngày 02/06/2011 và Nguyễn Kim P, sinh ngày 12/7/2018. Vợ chồng ly hôn thỏa thuận anh Nguyễn Kim N nuôi cháu Nguyễn Kim C, chị Nguyễn Thị T nuôi cháuNguyễn Kim P. Sau khi ly hôn anh N, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Nguyễn Kim N chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0004146 ngày 25/03/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y; hoàn trả anh Nguyễn Kim N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã X, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Anh